

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: Ủy
ban nhân dân
tỉnh Khánh
Hòa
Email:
ubnd@khanhh
oa.gov.vn
Ngày ký:
21.06.2022
16:41:12
+07:00

Số: 110 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình thực hiện
nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022;
phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022**

*(Báo cáo tại Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 11 và
Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII)*

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Trong 06 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị. Qua đó, UBND tỉnh đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung xây dựng các Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa, Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành Trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, Đề án thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương, Đề án giảm nghèo đối với huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2021-2025; đồng thời, tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội hoàn chỉnh đề án trình Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa; xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh). Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (ban hành kèm theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh); Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQCP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của

Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (kèm theo Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của UBND tỉnh). Ngoài ra, UBND tỉnh Khánh Hòa đã tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19; thường xuyên bám sát diễn biến, đánh giá và dự báo tình hình dịch, sẵn sàng các kịch bản phòng, chống dịch cho mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2022; theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để việc giải ngân đảm bảo chất lượng và tiến độ quy định; tiếp tục thực hiện các giải pháp xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đôn đốc công tác lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 – 2030; đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiến độ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; và tiến độ điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế Vân Phong và xây dựng Đề án về cơ chế, chính sách phát triển Khu Kinh tế Vân Phong theo kế hoạch đề ra. Để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và hiệu quả công tác cải cách hành chính, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, phân tích, đề ra các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR-Index). Chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ và triển khai có hiệu quả các nghị quyết tại Kỳ họp thứ 4, 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII và Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 10, 11. Kiên quyết thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khắc phục các sai phạm sau kiểm tra, thanh tra; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các tệ nạn xã hội khác. Chủ động các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông và phòng, chống thiên tai, cháy nổ trên địa bàn tỉnh. Thêm vào đó, cán bộ và Nhân dân Khánh Hòa đã chuẩn bị tốt các điều kiện để đón khách du lịch đến với Khánh Hòa trong dịp Lễ 30/4 – 1/5 và dịp hè năm 2022; chuẩn bị tốt và khởi động các chuỗi sự kiện kích cầu du lịch, truyền thông quảng bá đón chào du khách với thông điệp “Nha Trang – Khánh Hòa, điểm đến an toàn, chất lượng, hấp dẫn và thân thiện”. Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, UBND tỉnh đã chuẩn bị chu đáo, kịp thời các điều kiện cần thiết phục vụ Nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm và ngay sau kỳ nghỉ Tết, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương tập trung ngay vào công việc để thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, các hoạt động kinh tế - xã hội, tạo khí thế

phấn khởi ngay từ đầu năm để thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2022.

Ngoài thời gian xử lý các công việc thường xuyên theo chương trình công tác; trong 6 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì và dự 431 cuộc họp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (tính đến thời điểm báo cáo), trong đó có các cuộc họp đáng chú ý: Họp Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch COVID-19, tiến độ triển khai thực hiện Chiến dịch tiêm chủng vắc - xin; triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030; làm việc với Ban Chỉ đạo Quốc gia về phát triển điện lực; hội nghị tổng kết năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của một số sở, ngành; đánh giá công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 và triển khai kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; triển khai dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hoà - Buôn Ma Thuột; về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, điều kiện tách thửa, hợp thửa theo từng loại đất; làm việc với Bộ Tư lệnh Quân khu 5 để thống nhất chủ trương sử dụng đất quốc phòng vào hoạt động kinh tế; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số, vay vốn ADB; tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2021 và triển khai công tác năm 2022; kiểm tra, sát hạch đối với người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức tại các sở ngành và địa phương; Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2021; Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào thi đua năm 2022...Đồng thời, tham dự các cuộc họp, hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Hội nghị về chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hoà - Buôn ma Thuột; Hội nghị toàn quốc Tổng kết 20 năm Nghị quyết 13 về kinh tế tập thể và Tổng kết 10 năm Luật Hợp tác xã; Hội nghị trực tuyến với các địa phương về công tác quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050; giải quyết khó khăn vướng mắc trong xây dựng nông thôn mới; xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2021; việc đầu tư, lập quy hoạch các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn huyện Cam Lâm và thành phố Cam Ranh; xử lý dự án Khu du lịch nước nóng Trường Xuân; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án mở rộng Cụm công nghiệp Diên Phú - VCN; Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa và phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2022; chủ trương đầu tư dự án Khu công nghiệp Ninh Hải; tiến độ đầu tư xây dựng của Bệnh viện đa khoa Yersin Nha Trang và bệnh viện Ung bướu Khánh Hoà; tiến độ triển khai công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường bộ cao tốc Vân Phong - Nha Trang; sử dụng phần mềm quản lý tiến độ dự án đầu tư các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn huyện Cam Lâm và thành phố Cam Ranh; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án mở rộng cụm công nghiệp Diên Phú - VCN; hội thảo Cơ hội thúc đẩy thương mại giữa các tỉnh miền trung Việt Nam với Ấn Độ; tình hình tàu cá tỉnh Khánh Hoà bị nước ngoài bắt giữ và

công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh; báo cáo đề xuất tài trợ đầu tư xây dựng cầu Hòn Rớ nối từ đường trục chính khu đô thị An Viên đầu nối vào tuyến đường chung ven biển; báo cáo lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang; báo cáo dự thảo Quy chế phối hợp trong thực hiện nạo vét lòng hồ chứa nước; xử lý chấm dứt dự án đầu tư và thu hồi đất quốc phòng tại số 86C Trần Phú, thành phố Nha Trang; báo cáo tình hình và tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án do Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh tổ chức thực hiện trên địa bàn thành phố Nha Trang; họp Tổ công tác liên ngành kiểm tra, rà soát, trao đổi các giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại tỉnh Khánh Hoà, ... Đồng thời, tham dự các cuộc họp, hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 03 tháng đầu năm 2022, tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tình hình và giải pháp đẩy nhanh tiến độ phân bổ, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, việc triển khai các công trình giao thông quan trọng quốc gia; hội nghị trực tuyến về hoàn thiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII), quản lý, hoạt động kinh doanh casino tại Việt Nam; tham dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh. Đáng chú ý, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tham dự cuộc họp của Bộ Chính trị tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 53-KL/TW ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; chuẩn bị nội dung, phục vụ chu đáo đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đến thăm và làm việc với tỉnh Khánh Hòa; tham dự các cuộc họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội về triển khai thực hiện dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; về xây dựng thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành 11 quyết định quy phạm pháp luật; 1.579 quyết định cá biệt; 09 chỉ thị; 246 thông báo kết luận cuộc họp; 108 báo cáo và 5.233 văn bản hành chính khác (tính đến thời điểm báo cáo). Một số văn bản ban hành đáng chú ý: Quy định quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Khánh Hoà tỉnh Khánh Hoà; Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hoà; Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; Chỉ thị về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón tết nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Chỉ thị về việc tăng cường công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; Phê duyệt danh sách và

kinh phí hỗ trợ cho người điều trị COVID-19 (F0), cách ly y tế (F1) đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại nhà, trên địa bàn tỉnh; Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hoà năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Ngành du lịch Khánh Hoà năm 2022; Phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế biển tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021-2025; Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông thôn miền núi tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021-2025; Triển khai kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hoà; Công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2021, Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án chợ Đầm - Nha Trang; Chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh; Rà soát quỹ đất đang quản lý và xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất; Giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng liên quan đến giá bồi thường, hỗ trợ các loại vật nuôi, cây trồng trên đất bị thu hồi,...

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu tổng hợp

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tăng 12,58%¹ so với cùng kỳ năm trước, trong đó GRDP theo ngành kinh tế ước tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản ước tăng 0,65%; khu vực công nghiệp và xây dựng ước tăng 14,09%; khu vực dịch vụ ước tăng 17,32%.

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm 2022 ước tăng 16,5% so với cùng kỳ; trong đó: ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 6,72%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 17,08%; riêng hai ngành công nghiệp khai khoáng và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm lần lượt là 7,37% và 0,32%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có sản lượng sản xuất 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm trước như: Điện sản xuất 21,18%; Đường các loại ước tăng 16,2%; Thuốc lá điều ước tăng 17,2%; Thủy sản đông lạnh tăng 31%; Đóng tàu ước đạt 7 chiếc tăng 40%;... Một số sản phẩm có sản lượng sản xuất tăng thấp như: Bia các loại tăng 7%; Nước yến tăng 10,3%;...

Năm 2022, các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã trở lại trạng thái hoạt động ổn định, một số ngành chủ lực của tỉnh đã có sự tăng trưởng đáng kể như chế biến thủy sản (tăng 31%), sản xuất và phân phối điện (tăng 21,18%), đóng tàu (7 chiếc tàu),... do đó chỉ số sản xuất công nghiệp IIP Quý II/2022 có mức tăng khá cao, ước tăng 16,5%.

¹ Tốc độ tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm 2022 của tỉnh Khánh Hòa đứng thứ 5 cả nước (chỉ xếp sau các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Thanh Hoá và Quảng Nam).

3. Dịch vụ, du lịch và xuất nhập khẩu

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 40.500 tỷ đồng, tăng 21,5% so cùng kỳ năm trước.

Để mở đầu cho hàng loạt sự kiện chào hè 2022, ngành du lịch Khánh Hòa đã khởi động với hàng loạt các chuỗi sự kiện kích cầu du lịch, truyền thông quảng bá đón chào du khách với thông điệp “Nha Trang – Khánh Hòa, điểm đến an toàn, chất lượng, hấp dẫn và thân thiện” như tổ chức tổ chức Hội nghị trực tuyến và trực tiếp Du lịch Nha Trang - Khánh Hòa và Ấn Độ - Điểm đến an toàn, thân thiện và hấp dẫn vào ngày 09/5/2022; tham gia gian hàng quảng bá du lịch Khánh Hòa tại Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 18 năm 2022 từ ngày 14 đến 17/5/2022; tổ chức chào bán các gói combo và các chương trình ưu đãi trong dịp Lễ 30/4 - 01/5 và hè 2022... Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, doanh thu du lịch ước đạt 5.500 tỷ đồng, tăng 206,7% so cùng kỳ năm trước, số lượt khách lưu trú ước đạt 1.046 nghìn lượt, tăng 128,6% so với cùng kỳ, với 2.475 nghìn ngày khách lưu trú, tăng 115,3% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế đạt hơn 43 nghìn lượt, tăng 125,1% so với cùng kỳ, với 211 nghìn ngày khách lưu trú, tăng 152,7% so với cùng kỳ.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 790 triệu USD, tăng 31,4% so với cùng kỳ năm trước, ước đạt 57,88% so với kế hoạch năm 2022, trong đó: Tàu biển ước xuất 05 chiếc (bằng 6 tháng đầu năm 2021), với trị giá ước đạt 149,75 triệu USD, giảm 4,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước; sản phẩm dệt, may ước đạt 15,5 triệu USD, tăng 32%;...

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 460 triệu USD, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm trước, ước đạt 54,1% kế hoạch năm 2022. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất và xuất khẩu như: máy móc thiết bị phụ tùng ước tăng 38,5%; nguyên phụ liệu dệt may ước tăng 57% so với cùng kỳ năm trước;...

4. Sản xuất nông, lâm, thủy sản

a) Trồng trọt

So với cùng kỳ năm trước, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm 1,78%, trong đó cây lương thực tăng 0,29%; cây chất bột có củ giảm 4,65%; cây thực phẩm tăng 1,71%; cây công nghiệp hàng năm giảm 8,26% chủ yếu diện tích trồng mía giảm 12,36% do việc sản xuất mía mang lại hiệu quả kinh tế thấp nên người dân chuyển sang cây trồng khác cho hiệu quả kinh tế cao hơn; riêng cây thực phẩm tăng 1,71% do nhu cầu về hàng thực phẩm rau màu tăng. Tổng diện tích cây công nghiệp lâu năm đạt 5.718,47 ha, giảm 15,13% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do diện tích trồng điều giảm.

Về tình hình chuyển đổi cây trồng, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2257/KH-UBND ngày 23/3/2021 về việc chuyển đổi cây trồng tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025. Theo kế hoạch, trong năm 2022 toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi 1.035 ha diện tích trồng cây hàng năm, cây lâu năm kém hiệu quả sang cây nông nghiệp hiệu quả kinh tế cao. Ước tính đến ngày 15/6/2022, toàn tỉnh đã

thực hiện chuyển đổi 200 ha diện tích trồng cây hàng năm, cây lâu năm kém hiệu quả sang cây nông nghiệp hiệu quả kinh tế cao.

b) Chăn nuôi, thú y

Lực lượng thú y đã phối hợp tốt với chính quyền địa phương triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, nhanh chóng khoanh vùng kiểm soát dịch bệnh, hạn chế tối đa thiệt hại về kinh tế. Hiện nay, toàn tỉnh có 177 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ (27 cơ sở giết mổ bò, 115 cơ sở giết mổ heo và 35 cơ sở giết mổ gia cầm) và 01 cơ sở giết mổ đà điều theo quy trình khép kín (chăn nuôi, giết mổ, sơ chế).

c) Thủy sản

Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 68,05 nghìn tấn, tăng 0,66% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: sản lượng thủy sản khai thác được 59,64 nghìn tấn, giảm 0,21% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản nuôi trồng 8,41 nghìn tấn, tăng 7,25% so với cùng kỳ năm trước.

Trong quý II/2022, mặc dù dịch bệnh Covid-19 cơ bản được khống chế, tuy nhiên do chi phí cho mỗi chuyến biển, đặc biệt là chi phí nhiên liệu tăng cao làm cho hoạt động khai thác thủy sản không đạt được hiệu quả, nhiều tàu cá thua lỗ, tạm ngưng hoạt động, nằm bờ và hoặc bán ra tỉnh ngoài. Vì vậy, dẫn tới nguồn nguyên liệu trong nước khan hiếm, nên giá nguyên liệu nhập khẩu bị đẩy lên cao.

Về công tác chống khai thác IUU: đã triển khai các biện pháp trọng tâm chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh. Tăng cường tổ chức thực hiện kiểm soát tàu cá ra, vào cảng và kiểm soát sản lượng lên bến tại Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá đặt tại các cảng trên địa bàn tỉnh².

Về công tác giám sát vùng nuôi: Thường xuyên thực hiện công tác giám sát vùng nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường; kịp thời hướng dẫn các địa phương, ngư dân về lịch thời vụ nuôi tôm; hướng dẫn, tăng cường quản lý nuôi thủy sản, các đối tượng nuôi chủ lực và các biện pháp nuôi trồng thủy sản trong thời tiết nắng nóng hiện nay.

d) Lâm nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm các đơn vị chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã khai thác rừng trồng sản xuất được 191,53 ha với 3 sản lượng gỗ khai thác là 10.263,77 m³. Sản lượng khai thác củi là 476,64 ster. Khai thác tận dụng, tận thu với sản lượng gỗ là 667,48 m³. Lực lượng Kiểm lâm đã phối hợp chủ rừng và các đơn vị liên quan phát hiện, lập hồ sơ xử lý 159 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, trong đó: Lấn, chiếm rừng 01 vụ; Phá rừng trái pháp luật 21 vụ;

² Tính đến tháng 5/2022: Tổng sản lượng qua các cảng 6.133 lượt /18.237 tấn hải sản. Tiếp tục vận động, hướng dẫn ngư dân trang bị, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên theo đúng lộ trình đến nay đã lắp đặt được 676/700 tàu cá. Trang bị, xây dựng hệ thống giám sát tàu cá để phục vụ cho hoạt động giám sát tàu cá và công tác cứu hộ, cứu nạn đối với tàu cá. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuần tra, kiểm tra các phương tiện tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển. Định kỳ hàng tuần tổng hợp danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm quy định khai thác thủy sản bất hợp pháp báo cáo Tổng cục Thủy sản theo quy định.

vận chuyển lâm sản trái pháp luật 04 vụ; Tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp luật 01 vụ; không xác định được đối tượng vi phạm 132 vụ.

5. Tài chính - Ngân hàng

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, thu ngân sách nhà nước ước đạt 8.360 tỷ đồng, bằng 69,6% dự toán và tăng 15% cùng kỳ năm trước; trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 1.960 tỷ đồng bằng 94,5% dự toán và tăng 101,4% cùng kỳ; thu nội địa đạt 6.400 tỷ đồng bằng 64,4% dự toán và tăng 1,7% so cùng kỳ; với các khoản thu như: Thu từ DNNN trung ương đạt 49,4% dự toán; thu từ DNNN địa phương đạt 60,4% dự toán; thu ngoài quốc doanh đạt 63,1% dự toán; thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 70,1% dự toán.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, chi cân đối ngân sách ước đạt 5.476,2 tỷ đồng bằng 51,5% kế hoạch, trong đó chi thường xuyên đạt 3.434 tỷ đồng, bằng 50,1% kế hoạch.

6 tháng đầu năm 2022, ngành Ngân hàng tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, cho vay mới với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ khôi phục, phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Chủ động cân đối nguồn vốn cho vay, đáp ứng kịp thời các nhu cầu vốn phát triển kinh tế - xã hội địa phương; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt các chương trình kinh tế, giữ ổn định mặt bằng lãi suất tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn ngân hàng. Giữ ổn định thị trường vàng, ngoại tệ, đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và du khách. Qua đó, đóng góp tích cực vào sự phục hồi của nền kinh tế Tỉnh.

Đến cuối tháng 6/2022, huy động vốn toàn tỉnh ước đạt 110.160 tỷ đồng, tăng 19,15% so với cùng kỳ; dư nợ cho vay ước đạt 109.250 tỷ đồng, tăng 9,26% so với cùng kỳ. Doanh số cho vay 6 tháng đầu năm ước đạt 77.728 tỷ đồng, tăng 13,74% so với cùng kỳ. Cơ cấu tín dụng theo ngành kinh tế phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của Tỉnh³. Đến cuối tháng 4/2022, tỷ lệ nợ xấu của các chi nhánh TCTD trên địa bàn là 1,01%, trong ngưỡng an toàn.

6. Đầu tư - xây dựng và phát triển doanh nghiệp

Đến tháng 6/2022, toàn tỉnh thu hút được toàn tỉnh thu hút được 6 dự án đầu tư ngoài ngân sách, với tổng vốn đăng ký đầu tư là 464 tỷ đồng⁴ (cùng kỳ năm 2021, toàn tỉnh thu hút được 15 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký đầu tư là 3.124,6 tỷ đồng); cấp mới giấy chứng nhận đăng ký thành lập

³ Đến 30/4/2022, dư nợ cho vay ngành du lịch - dịch vụ - thương mại đạt 71.899 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 5,46%, chiếm 66,8%; ngành công nghiệp - xây dựng đạt 26.342 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 3,18%, chiếm 24,47%; nông - lâm - thủy sản đạt 9.391 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 12,07%, chiếm 8,72%.

⁴ Các dự án: Nhà máy nước giải khát cao cấp Yên sào Khánh Hoà với tổng vốn đăng ký đầu tư 220 tỷ đồng; Nhà máy cơ khí Năng ban mai với tổng vốn đăng ký đầu tư 79,8 tỷ đồng; Nhà máy sản xuất nội thất và nhà kho V-Star với tổng vốn đăng ký đầu tư 81,8 tỷ đồng; Kho hàng Monis với tổng vốn đăng ký đầu tư 14,5 tỷ đồng; Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Ninh Hòa với tổng vốn đăng ký đầu tư 40 tỷ đồng; Trạm trộn bê tông HDP Nha Trang với tổng vốn đăng ký đầu tư 28 tỷ đồng. Bên cạnh đó, dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Dốc Đá Trắng của Công ty CP Viglacera với tổng vốn đăng ký đầu tư 1.800 tỷ đồng tại địa bàn KKT Vân Phong đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.

doanh nghiệp cho 1.415 doanh nghiệp, tăng 38,5% so với cùng kỳ năm trước, với tổng vốn đăng ký là 10.706,7 tỷ đồng, tăng gấp 2,1 lần so với cùng kỳ lần so với cùng kỳ năm trước, số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 1.108 doanh nghiệp, tăng 21,1% so với cùng kỳ năm trước.

Về thực hiện và giải ngân đầu tư công: thực hiện 6 tháng đầu năm 2022, so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao thì tỷ lệ giải ngân ước đạt 26,5%⁵; so với kế hoạch vốn được tỉnh giao thực tế thì tỷ lệ giải ngân đạt 27,9%. Chi tiết giải ngân từng nguồn vốn như sau: (i) Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: giải ngân đạt 28,6% kế hoạch, (ii) Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (vốn trong nước): giải ngân đạt 34,1% kế hoạch, (iii) Nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (cấp phát từ ngân sách Trung ương): giải ngân 16,4% kế hoạch, (iv) Nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi (vay lại Chính phủ để thực hiện các dự án ODA): giải ngân 10,3% kế hoạch.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); Cải tạo, nâng cấp kênh chính Nam hồ chứa Cam Ranh và kênh chính hồ chứa Suối Dầu (ADB8); Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở Khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, kè bờ hữu sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang; Tiêu thoát lũ các xã Diên Sơn - Diên Điền - Diên Phú; Đường Tỉnh lộ 2 (ĐT.635), đoạn từ Cầu Hà Dừa đến Cầu Đôi; Đường Tỉnh lộ 3; Đường giao thông từ QL1A đến Đàm Môn; Đập ngăn mặn sông Cái Nha Trang; Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang;...

Đối với nguồn ngoài ngân sách, tỉnh Khánh Hòa có một số dự án lớn, quan trọng đã, đang và sẽ thực hiện tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo nguồn thu mới như Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1, Cảng tổng hợp Nam Vân Phong và Bắc Vân Phong, Khu công nghiệp Ninh Thủy (hoàn tất một số hạng mục công trình hạ tầng như cấp nước, xử lý nước thải, cấp điện...); các Cụm công nghiệp như Diên Phú -VCN, Trảng É 1, Sông Cầu,...; các Nhà máy điện mặt trời như Sông Giang, KN Cam Lâm, AMI,...; các dự án khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh như Vinpearl Long Beach villas, Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Duyên Hà, Fusion Maia Nha Trang Resort,...

Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 26.293 tỷ đồng, tăng 11,3% so với cùng kỳ năm trước.

7. Văn hóa, xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo:

Tổ chức thực hiện công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 năm học 2022 - 2023 đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Ban hành các

⁵ Năm 2021, so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao thì tỷ lệ giải ngân đạt 25,7%

quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa: Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 10 sử dụng từ năm học 2022 - 2023; Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng từ năm học 2022 - 2023; Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng từ năm học 2022 - 2023.

Về tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 – 2023: Đã tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 từ ngày 02/6/2022 đến ngày 04/6/2022. Toàn tỉnh có 25 trường THPT công lập tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển (01 trường THPT chuyên và 24 trường THPT không chuyên). Tổng số thí sinh đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023 là 13.512 (tăng 102 thí sinh so với năm trước), với 578 phòng thi và 30 hội đồng coi thi. Theo kế hoạch, tổng số chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 13.488 (tính cả Trường Phổ thông DTNT tỉnh); trong đó, học sinh phổ thông: 12.728 (công lập: 11.585, ngoài công lập: 1.270), hệ giáo dục thường xuyên: 760.

Về kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022: Đã tổ chức hội nghị tập huấn Quy chế thi, hướng dẫn làm hồ sơ thi và tập huấn phần mềm quản lý thi của kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 cho lãnh đạo và cán bộ làm hồ sơ, nhập liệu thi cho tất cả các cơ sở giáo dục có dạy chương trình cấp THPT và Ban tuyển sinh công an, quân đội.

Một số kết quả hoạt động tiêu biểu trong 6 tháng đầu năm 2022: Tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp quốc gia năm 2022 đạt 15 giải (gồm 01 giải Nhì, 04 giải Ba và 10 giải Khuyến khích). Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THPT tỉnh Khánh Hòa năm học 2021 - 2022, kết quả, có 171/221 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, chiếm tỷ lệ 77,4%; trong đó có 15 giáo viên xuất sắc.

b) Y tế:

Tính đến 16 giờ 00 ngày 08/6/2022, toàn tỉnh ghi nhận tích lũy 119.047 trường hợp dương tính, đã xuất viện 118.675 trường hợp, tử vong 357 trường hợp. Đối với công tác tiêm vắc-xin phòng COVID-19, tính đến nay đã tiêm được 977.779 mũi 1; 977.517 mũi 2; mũi bổ sung là 383.498; mũi nhắc lại lần 1 là 447.164; mũi nhắc lại lần 2 là 11.741. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi được tiêm vắc-xin phòng COVID-19 là 100% mũi 1; 100% mũi 2 và mũi bổ sung là 40,24%; mũi nhắc lại lần 1 là 46,92%; mũi nhắc lại lần 2 là 1,23%. Tiêm vắc-xin cho trẻ từ 12-17 tuổi, mũi 1 đạt tỷ lệ 100%; mũi 2 đạt tỷ lệ 100%. Tiêm vắc-xin cho trẻ từ 5-12 tuổi, mũi 1 đạt tỷ lệ 14,84%.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh ghi nhận 336 ca sốt xuất huyết (không có ca tử vong), giảm 82,6% so với cùng kỳ năm trước; 172 ca bệnh Tay chân miệng, giảm 73,1% so với cùng kỳ năm trước; chưa ghi nhận ca sốt phát ban nghi sởi và ca sởi xác định. Đã khám chữa bệnh cho 905,3 nghìn lượt người; điều trị nội trú 69,1 nghìn lượt người; phẫu thuật 10.023 lượt người. Đã thực hiện tiêm đủ liều cho 6.543 trẻ dưới 1 tuổi; tiêm sởi mũi 2 cho 7.369 trẻ em dưới 18 tháng tuổi; tiêm UV2+ cho 6.229 phụ nữ có thai.

c) Văn hoá và Thể thao:

Triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước năm 2022⁶.

Tổ chức thành công 02 giải thể thao cấp tỉnh. Đăng cai tổ chức 11 giải thể thao quốc gia năm 2022 theo Kế hoạch do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành. Phối hợp Tổng cục Thể dục thể thao triển khai công tác đăng cai tổ chức Vòng I giải Billiards & Snooker quốc gia, diễn ra từ ngày 05/3 đến ngày 15/3/2022. Đăng cai giải vô địch các Câu lạc bộ Muay Quốc gia⁷, diễn ra từ ngày 20/3 đến 29/3/2022 tại Nhà thi đấu thể thao tỉnh Khánh Hòa.

Đội tuyển điền kinh cự ly trung bình và dài Khánh Hòa tham gia Giải vô địch quốc gia marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 63 diễn ra ở huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với 14 vận động viên hệ tuyển đã giành ngôi vô địch nội dung đồng đội nữ, 1 huy chương bạc và 1 huy chương đồng hệ tuyển trẻ... Trong tháng 4, tổng số huy chương đạt được: 81 (Bộ), trong đó 17 HCV; 29 HVB; 35 HCD; 08 Kiện tướng; Cấp I: 17; Đoàn Khánh Hòa có 22 người được triệu tập tham gia thi đấu tại SEA Games 31 tổ chức tại Việt Nam, trong đó 20 vận động viên, 02 huấn luyện viên, đạt 4 huy chương Bạc, gồm: 02 huy chương bạc môn Điền kinh, 01 huy chương Bạc môn Cử tạ và 1 huy chương bạc môn Bóng chuyền.

d) Lao động, người có công và an sinh xã hội:

- Về lao động, việc làm:

Trước tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được kiểm soát, các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội dần trở về trạng thái “bình thường mới”, tỉnh đã kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy kinh tế - xã hội tăng trưởng trở lại, kéo theo đó là kết quả hỗ trợ tạo việc làm 6 tháng đầu năm 2022 tăng theo. Cụ thể, số lao động có việc làm tăng thêm trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 54,8% kế hoạch năm (đạt 6.300 người); số người lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt 87% kế hoạch năm (đạt 87 người xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài).

- Về chỉ tiêu phát triển số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp: Ước tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) 6 tháng đầu năm 2022 đạt 22,82% (147.265 lao động/645.213 người

⁶ Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2022); 92 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (24/02/1930-24/02/2022); Hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chào mừng Kỷ niệm 45 năm thị xã Nha Trang được nâng cấp lên thành phố (30/3/1977 - 30/3/2022); Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2022); Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975- 30/4/2022); Ngày Quốc tế Lao động 01/5 và chuỗi hoạt động Nha Trang - Chào hè năm 2022; Tổ chức triển lãm ảnh “Khánh Hòa - Những khoảnh khắc trong phòng chống dịch Covid-19” tại Quảng trường 2/4 Nha Trang.

⁷ Đoàn muay Khánh Hòa tham gia Giải vô địch các câu lạc bộ Muay quốc gia 2022 tổ chức tại TP. Nha Trang, cử 14 võ sĩ, kết quả: 1 huy chương vàng; 1 huy chương bạc; 3 huy chương đồng. Xếp vị trí thứ 9/27 đơn vị trên bảng tổng sắp huy chương toàn đoàn ở nội dung lứa tuổi 15-17 và vị trí thứ 13/27 đơn vị ở nội dung vô địch.

trong độ tuổi); ước tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHTN 6 tháng đầu năm 2022 đạt 19,18% (123.739 lao động/645.213 người trong độ tuổi).

- *Giáo dục nghề nghiệp*: Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh ước thực hiện tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp cho 14.800 người; đạt 50,17% so với chỉ tiêu kế hoạch giao; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn tỉnh đến tháng 6/2022 ước đạt 81,5%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 27,15%.

- *Giảm nghèo*:

Triển khai hỗ trợ và báo cáo kết quả hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; báo cáo rà soát huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025; triển khai Kế hoạch thực hiện thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội bền vững năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đang tiến hành xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- *Bảo trợ xã hội*:

Triển khai các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo, trợ cấp xã hội thường xuyên và trợ giúp đột xuất cho người dân theo đúng quy định, đảm bảo 100% đối tượng đủ điều kiện được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng đúng hạn, không để xảy ra trường hợp địa phương chi trả trợ cấp muộn so với quy định⁸.

Hướng dẫn các địa phương triển khai công tác trẻ em năm 2022; quy định đánh giá xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em năm 2022; triển khai Quyết định số 5024/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2022.

- *Người có công*:

⁸ Trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022, toàn tỉnh tổ chức triển khai trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, người có công, trẻ em với tổng kinh phí là 54,8 tỷ đồng (trong đó: ngân sách là 52,2 tỷ đồng; vận động là 2,6 tỷ đồng).

Thực hiện hỗ trợ 89.630 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí 44,815 tỷ đồng.

Hỗ trợ 09 trẻ em là con của sản phụ bị nhiễm Covid-19 và 12 trẻ em mồ côi có cha, mẹ tử vong do nhiễm Covid-19 với tổng kinh phí 69 triệu đồng và 06 số tiết kiệm trị giá 20 triệu đồng/số/trẻ em từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam. Hỗ trợ 23 trẻ em mồ côi có cha, mẹ tử vong do nhiễm Covid-19 với kinh phí 53 triệu đồng từ ngân sách tỉnh.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng. Toàn tỉnh hiện có hơn 55.302 người được công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Trong đó, hiện có 6.449 đối tượng người có công đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng với số tiền là hơn 10,8 tỷ đồng. Triển khai công tác chi trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho người có công với cách mạng thông qua dịch vụ bưu chính công ích trên toàn tỉnh từ ngày 01/4/2022, hỗ trợ các địa phương từ nguồn kinh phí Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của tỉnh để xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, duy trì phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, phong trào “Chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, phong trào “Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa”; Duy trì 136/139 xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác thương binh liệt sĩ (không tính huyện Trường Sa), 100% gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương.

8. Khoa học và công nghệ:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phát triển lĩnh vực khoa học và công nghệ đã được UBND tỉnh và Sở KH&CN ban hành: Chương trình khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025 phục vụ phát triển kinh tế Biển và phát triển nông thôn miền núi tỉnh Khánh Hòa; Chương trình đổi mới sáng tạo giai đoạn 2020-2025; Chương trình Sở hữu trí tuệ giai đoạn 2020-2025; Đề án Quản lý, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực KH&CN năm 2022; Kế hoạch Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Tổng thể nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đang khẩn trương xây dựng Đề án thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Tiếp tục triển khai 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh “Trồng thử nghiệm Quýt đường không hạt tại Khánh Hòa”; “Ứng dụng mô hình điện mặt trời áp mái trụ sở các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa”; “Đánh giá các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước được triển khai ứng dụng từ năm 2011 đến năm 2020”; “Nghiên cứu quy trình kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo và thử nghiệm nuôi thương phẩm mực lá (*Sepioteuthis lessoniana* Férussac, 1831) tại Khánh Hòa”; 03 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở: “Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá chạch lấu (*Mastacembelus favus* Hora, 1923) trong ao đất tại Khánh Hòa”; tiếp tục hoàn thiện “Quy trình nuôi tôm thẻ chân trắng trong hồ tròn” của nhiệm vụ “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) trong hồ tròn tại Khánh Hòa”; đối với nhiệm vụ “Điều tra, khảo sát đặc tính hình thái thực vật và đề xuất giải pháp nhân giống cam rừng bản địa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”, đang khẩn trương xây dựng thuyết minh đề cương đề thẩm định theo quy định. Tổ chức họp Hội đồng KH&CN đánh giá, nghiệm thu kết quả 03 đề tài/Dự án cấp tỉnh, xếp loại Đạt: Đề tài “Xây dựng và đánh giá hiệu quả mô hình quản lý sử dụng kháng sinh tại một số bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh thuộc Sở Y tế Khánh Hòa”; đề tài “Một số giống cây trồng, vật nuôi đạt hiệu quả kinh

tế phù hợp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”; Dự án SXTN “Sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm Tu hài (*Lutreria rhyncharna* Jonas, 1844) trên quy mô hàng hóa tại Khánh Hòa”.

9. Thông tin và truyền thông:

UBND tỉnh đã ban hành 11 Quyết định, 03 Kế hoạch nhằm tổ chức triển khai hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa; tổ chức 03 Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giữa UBND tỉnh Khánh Hòa và Công ty Cổ phần FPT, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội và Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam.

Đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh: Thực hiện cảnh báo lỗ hổng bảo mật có mức ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố hàng tháng; cảnh báo nguy cơ tấn công vào hệ thống thông tin của các cơ quan, tổ chức theo Cục An toàn thông tin; báo cáo kết quả thực hiện công tác triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 04 lớp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; triển khai kế hoạch Ứng cứu sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan, đơn vị; bảo đảm thông tin liên lạc cho Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 và công tác tuyển sinh năm học 2022 – 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Công thông tin điện tử tỉnh đã xây dựng 06 kế hoạch tuyên truyền định kỳ, đăng 750 tin, bài tuyên truyền về các sự kiện nổi bật, kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Trong đó, đặc biệt đăng tin, bài tuyên truyền về diễn biến tình hình và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; kết quả kinh tế - xã hội của tỉnh. Đã ban hành kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Khánh Hòa năm 2022; Kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 – 2030; Kế hoạch tuyên truyền, giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2022 trên các phương tiện thông tin đại chúng tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục cập nhật thông tin tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và trang “Thông tin dịch bệnh COVID-19 tỉnh Khánh Hòa”. Xây dựng và đưa vào hoạt động Trang thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa nhằm kịp thời cung cấp thông tin về chủ trương, hoạt động và kết quả chuyển đổi số của tỉnh đến các tầng lớp nhân dân tại địa chỉ <https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>. Xây dựng chuyên trang tuyên truyền “Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị” về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (<https://khanhhoa.gov.vn/thuc-hien-nghi-quyetso-09-nq-tw-cua-bo-chinh-tri>).

10. Tài nguyên và môi trường:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản. Đã phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030 để bổ sung 10 điểm

mở mới (đất san lấp) phục vụ cho nhu cầu khai thác khoáng sản cung cấp cho dự án đầu tư một số tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn Nha Trang - Cam Lâm. Đã thực hiện thủ tục để cấp mới 03 Giấy phép khai thác khoáng sản (đất san lấp) cho Nhà đầu tư đường cao tốc đoạn Nha Trang- Cam Lâm.

Theo dõi, giám sát số liệu quan trắc nước thải tự động liên tục của khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc đối tượng phải lắp đặt theo quy định. Đơn đốc, nhắc nhở Tổng Công ty Khánh Việt khẩn trương có kế hoạch đầu tư hoàn thiện các công trình bảo vệ môi trường tại Cụm công nghiệp Ninh Ích. Đang tiến hành xây dựng Quyết định quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có 05 Khu công nghiệp (KCN), Cụm công nghiệp (CCN) đã đi vào hoạt động (KCN Ninh Thủy, KCN Suối Dầu, CCN Diên Phú, CCN Đắc Lộc; CCN Ninh Ích), đến nay có 04/5 KCN, CCN đi vào hoạt động đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Riêng đối với CCN Ninh Ích chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, hiện tại có 03 đơn vị hoạt động trong CCN đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn trước khi xả thải. Do vậy, ước tính tỷ lệ KCN, CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đạt 80%.

Trình Ban thường vụ Tỉnh ủy Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trình Ban thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo về các dự án khai thác khoáng sản cát trắng thủy tinh tại huyện Cam Lâm. Phối hợp với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt nam kiểm tra hoạt động khoáng sản một số doanh nghiệp trên địa bàn.

Phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu kỳ quy hoạch của 07/08 huyện, thị xã, thành phố (huyện Khánh Sơn, thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh, huyện Cam Lâm, huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh, thành phố Cam Ranh).

11. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Tiếp tục kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh và trực thuộc các sở ngành. Đã hoàn thành công tác thẩm định phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026. Tổ chức thẩm định chủ trương thành lập thị xã Diên Khánh và các phường thuộc thị xã Diên Khánh; cho chủ trương thực hiện việc sắp xếp đối với các thôn, tổ dân phố không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trên địa bàn tỉnh. Triển khai tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tiếp tục triển khai việc thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch tỉnh Khánh Hòa; thẩm định Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; hoàn chỉnh Đề án sáp nhập Ban Quản lý dự án và Giải thể Ban Quản lý Khu du lịch bán đảo Cam Ranh; kiện toàn hệ thống Văn phòng điều phối Nông thôn mới các cấp, mô hình tổ chức của Trung tâm Học tập cộng đồng, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp. Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và 106/2020/NĐ-CP đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Kiện toàn, thay thế, xác định lại thành viên của các tổ chức phối hợp liên ngành. Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa năm 2022, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Khánh Hòa năm 2022. Phối hợp với Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh mở lớp Thạc sĩ quản lý công theo Chương trình phát triển nguồn nhân lực.

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2021, triển khai Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính (PARI) và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm 2021 của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; chỉ đạo triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Đã ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cấp, bảo đảm vận hành hệ thống Trung tâm, hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp và tác nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh. Theo kết quả công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) vào ngày 27/4/2022, điểm số PCI tỉnh Khánh Hòa năm 2021 đạt 63.11 điểm, giảm 0,87 điểm so năm 2020 và xếp hạng 44/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, giảm 18 bậc so với năm 2020.

Ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022-2030 và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên năm 2022. Chỉ đạo xử lý đối với việc hết hiệu lực Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc một số sở, ngành, phòng chuyên môn cấp huyện.

12. Công tác Thanh tra, tiếp dân

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Thanh tra các sở, ban, ngành và Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung ban hành kết luận các cuộc thanh tra của năm 2021 và triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch năm 2022 đã được Thủ trưởng cùng cấp phê duyệt; đồng thời, tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả phần mềm xử lý chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ doanh nghiệp ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là trong tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp.

Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 68/TTCP-KHTH về hướng dẫn thanh tra chuyên đề việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vacxin, thuốc phòng, chống dịch Covid-

19, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4264/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

a) Thanh tra hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, toàn ngành Thanh tra triển khai 32 cuộc thanh tra (09 cuộc từ kỳ trước chuyển sang, 23 cuộc triển khai trong kỳ); đã ban hành kết luận thanh tra 16 cuộc, đang dự thảo kết luận thanh tra 09 cuộc và 07 cuộc đang tiến hành trong thời hạn quy định. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về tài chính với số tiền 3.267 triệu đồng; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 1.930 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác 1.337 triệu đồng; kiến nghị xử lý hành chính 01 cá nhân và chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với 11 tập thể và 09 cá nhân để xảy ra sai phạm.

Riêng Thanh tra tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022 đã triển khai 06 cuộc thanh tra; đã ban hành kết luận thanh tra 03 cuộc. Qua thanh tra phát hiện 03 đơn vị sai phạm về tài chính số tiền 2.989 triệu đồng; kiến nghị thu hồi nộp Ngân sách nhà nước 1.722 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác 1.266 triệu đồng; kiến nghị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể có sai phạm.

b) Thanh tra chuyên ngành

Thanh tra các sở, ban, ngành đã triển khai 944 cuộc thanh tra, kiểm tra với 2.781 đối tượng (2.142 cá nhân, 639 tổ chức) thuộc các lĩnh vực chuyên ngành quản lý như: trật tự an toàn giao thông đường bộ, xây dựng, công thương, văn hóa, nông nghiệp, kế hoạch và đầu tư, lao động. Qua thanh tra, kiểm tra đã ban hành 1.779 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 1.779 đối tượng (1.567 cá nhân, 212 tổ chức) với số tiền 7.443 triệu đồng.

c) Công tác tiếp công dân

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan hành chính của tỉnh đã tiếp 775 lượt/887 công dân/756 vụ việc (riêng Thanh tra tỉnh đã tiếp 09 lượt/09 công dân/09 vụ việc). Trong đó, tiếp thường xuyên 689 lượt/772 công dân/673 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 86 lượt/105 công dân/83 vụ việc; toàn tỉnh đã tiếp 07 đoàn đông người.

d) Tiếp nhận và xử lý đơn

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan hành chính của tỉnh đã tiếp nhận và xử lý 3.703 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (265 đơn kỳ trước chuyển sang và 3.438 đơn tiếp nhận trong kỳ). Qua phân loại có 237 đơn không đủ điều kiện xử lý; còn lại 3.466 đơn đủ điều kiện xử lý, giải quyết, gồm (334 khiếu nại, 89 tố cáo, 3.043 tranh chấp, kiến nghị, phản ánh). Riêng Thanh tra tỉnh tiếp nhận 137 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; đã xử lý 137/137 đơn; tham mưu UBND tỉnh xử lý 22/22 đơn UBND tỉnh giao (đạt 100%).

đ) Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan hành chính đã xem xét giải quyết 74 vụ việc (56 khiếu nại và 18 tố cáo)/109 vụ việc, đạt tỉ lệ 72,47%. Cụ thể, đã xem xét giải quyết 56 vụ/86 vụ khiếu nại (đạt 65,11%); đã giải quyết

18/23 vụ tố cáo (đạt 78,3%). Số vụ việc khiếu nại, tố cáo tiếp tục chuyển sang giải quyết trong kỳ sau là 35 vụ (30 vụ khiếu nại, 05 vụ tố cáo).

13. Quốc phòng - An ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022 cơ bản ổn định, các tôn giáo chủ yếu hoạt động theo thường niên; tình hình an ninh – trật tự trong dịp Lễ 30/4, 01/5 trên địa bàn tỉnh được đảm bảo; bên cạnh đó, một số cơ hội chính trị trên địa bàn tỉnh vẫn tiếp tục lợi dụng các vấn đề nhạy cảm của xã hội để xuyên tạc Đảng, Nhà nước; tình hình khiếu kiện của nhân dân còn diễn biến phức tạp.

a) Về trật tự, an toàn xã hội: Trong 6 tháng năm 2022, đã phát hiện 247 vụ phạm tội về trật tự, an toàn xã hội; so với cùng kỳ năm 2019⁹ giảm 102 vụ (đạt 29,14%); Thiệt hại: 13 người chết, 79 người bị thương, thiệt hại tiền và tài sản ước tính 2,3 tỷ đồng. Đã điều tra, làm rõ 203/247 vụ (đạt 82,2%); trong đó, án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng điều tra, làm rõ 31/33 (đạt 93,94%).

b) Về trật tự an toàn giao thông: Trong 06 tháng đầu năm 2022 (số liệu đến thời điểm báo cáo), trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 43 vụ tai nạn giao thông (TNGT), giảm 2,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có 42 vụ TNGT đường bộ và 01 vụ TNGT đường thủy; làm chết 54 người, bị thương 14 người; giảm 44 vụ so với cùng kỳ năm 2019 và giảm 42 người chết, giảm 20 người bị thương.

c) Về tình hình cháy, nổ: Trong 06 tháng đầu năm 2022 (số liệu đến thời điểm báo cáo), đã xảy ra 09 vụ cháy, nổ; làm bị thương 01 người và giá trị thiệt hại tài sản khoảng 1,6 tỷ đồng; giảm 13 vụ so với cùng kỳ năm 2019, giảm 01 người chết, tăng 1 người bị thương và giảm 8,3 tỷ đồng.

d) Về công tác quản lý, bảo vệ biên giới và tìm kiếm cứu nạn:

- Tổ chức tuần tra 107 tổ/7.329 lượt CBCS tham gia (trong đó, tuần tra biển 476 tổ/3.143 lượt CBCS; tuần tra bộ 595 tổ/4.186 lượt CBCS). Xây dựng kế hoạch, triển khai lực lượng trực sẵn sàng chiến đấu bảo đảm an ninh trật tự các ngày lễ, Tết theo quy định.

- Phối hợp với các địa phương rà soát, bổ sung nhân lực, phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo và tham gia diễn tập huy động nhân lực, phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo (tổng phương tiện). Tích cực thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai (tổ chức tìm kiếm cứu nạn 37 vụ với 06 người chết và chìm 24 phương tiện).

- Duy trì và thực hiện nghiêm quy trình, thủ tục, kiểm tra, kiểm soát, giám sát tại cửa khẩu cảng biển (trong đó, đã làm thủ tục xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu cho 266 lượt phương tiện/7.017 lượt nhân viên phương tiện và 1.612.256 tấn hàng hóa, 873.071 tấn hàng hóa quá cảnh; tổ chức đăng ký kiểm chứng cho 6.773 lượt phương tiện với 44.362 lượt người làm ăn trên biển).

14. Tình hình thực hiện 04 chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm

a) *Chương trình xây dựng nông thôn mới:*

⁹ So sánh số liệu với cùng kỳ năm 2019 do các năm 2020 và 2021, tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp phải thực hiện cách ly xã hội nên số vụ phạm tội về trật tự, an toàn xã hội xảy ra rất ít.

Tính đến hết tháng 5/2022, toàn tỉnh đã có 61/92 xã (66,3% số xã) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 06/92 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (6,5% số xã); không còn xã dưới 10 tiêu chí; số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân chung trên địa bàn toàn tỉnh là 16,4 tiêu chí/xã; dự kiến đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 65/92 xã (70,6% số xã) đạt chuẩn nông thôn mới, 15/92 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (16,3% số xã)¹⁰.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tiến hành lập đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.

b) Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi:

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

Hiện nay, Ban Dân tộc đang xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc đầu tư, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và Kế hoạch thực hiện năm 2022.

c) Chương trình phát triển đô thị:

Triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/01/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15/01/2021 của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 về Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Hiện nay, các sở, ban, ngành, địa phương đang tiến hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình theo đúng tiến độ đề ra. Đồng thời, đã triển khai thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

¹⁰ Kết quả đạt được theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Tiêu chí Quy hoạch có 92/92 xã đạt, Giao thông 80/92 xã, Thủy lợi 90/92 xã, Điện 91/92 xã, Trường học 72/92 xã, Cơ sở vật chất văn hóa 69/92 xã, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn 88/92 xã, Thông tin và truyền thông 91/92 xã, Nhà ở dân cư 63/92 xã, Thu nhập 63/92 xã, Hộ nghèo 70/92 xã, Lao động có việc làm 92/92 xã, Tổ chức sản xuất 68/92 xã, Giáo dục và Đào tạo 81/92 xã, Y tế 83/92 xã, Văn hóa 92/92 xã, Môi trường và an toàn thực phẩm 61/92 xã, Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật 75/92 xã, Quốc phòng và an ninh 90/92 xã.

d) Chương trình phát triển nguồn nhân lực:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã triển khai thực hiện các nội dung đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh và Kế hoạch Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh năm 2022; tham mưu báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy năm 2021 đối với chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh; khai giảng 02 lớp Chuyên viên, 01 lớp Chuyên viên chính, 01 lớp Lãnh đạo cấp Phòng; cử 07 công chức đi học lớp Chuyên viên cao cấp, 14 cán bộ, công chức đi học lớp lãnh đạo cấp huyện; triển khai lớp Thạc sĩ Quản lý công theo Kế hoạch số 3190/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh.

15. Một số giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19:

a) Chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người lao động và các nhóm yếu thế

Tính đến ngày 17/5/2022, kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, như sau:

Tính đến ngày 26/5/2022, kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, như sau:

- *Chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (chính sách số 01):* Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện giảm cho 4.525 đơn vị sử dụng lao động, với số lao động 89.473 người, số tiền giảm 24,004 tỷ đồng.

- *Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất (chính sách số 02):* Bảo hiểm xã hội tỉnh hỗ trợ chính sách cho 12 đơn vị sử dụng lao động, với số lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất là 942 người, số tiền tạm dừng 6,856 tỷ đồng.

- *Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động (chính sách số 03):* Chưa phát sinh hồ sơ

- *Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (chính sách số 04):* UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ 14.830 người lao động, số tiền 52,684 tỷ đồng.

- *Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc (chính sách số 05):* UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ cho 5.277 người, số tiền 5,277 tỷ đồng.

- *Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (chính sách số 06):* UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ cho 236 người, số tiền 875,56 triệu đồng.

- *Chính sách hỗ trợ bổ sung và trẻ em (chính sách số 07):* UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ cho 20.870 người. Kinh phí: 20,87 tỷ đồng.

- *Chính sách hỗ trợ đối với người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế (chính sách số 08):* UBND tỉnh đã ban hành quyết định hỗ trợ: 57.175 người. Kinh phí: 59,718 tỷ đồng.

- Chính sách hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch (chính sách số 09): UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ cho 935 người, số tiền 3,469 tỷ đồng.

- Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh (chính sách số 10): UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt hỗ trợ cho 12.707 hộ kinh doanh, số tiền 38,121 tỷ đồng.

- Chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác (chính sách số 12): Tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện hỗ trợ cho 192.512 người, số tiền 380,411 tỷ đồng.

b) Chính sách tiền tệ, ngân hàng

Triển khai chỉ đạo của NHNN Chi nhánh, các Chi nhánh TCTD trên địa bàn đã:

- Điều chỉnh kỳ hạn nợ, gia hạn nợ của khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 cho 5.464 khách hàng, với tổng giá trị nợ được cơ cấu là 13.234 tỷ đồng.

Riêng tại Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 1.369 khách hàng cá nhân với dư nợ 41,09 tỷ đồng.

- Thực hiện miễn, giảm lãi, hạ lãi suất vay vốn cho 23.852 lượt khách hàng, số tiền được miễn, giảm 496,15 tỷ đồng. Trong đó:

+ Thực hiện miễn, giảm lãi cho 1.765 khách hàng với dư nợ 4.108 tỷ đồng, số tiền lãi đã miễn, giảm là 114,15 tỷ đồng.

+ Giảm lãi suất vay vốn đối với khoản vay cũ cho 22.087 lượt khách hàng, với dư nợ 55.127 tỷ đồng, số tiền lãi khách hàng được giảm là 382 tỷ đồng.

- Thực hiện cho vay mới với tổng số tiền 103.065 tỷ đồng. Đến 30/4/2022 có 25.078 khách hàng còn dư nợ, với dư nợ 20.953 tỷ đồng.

- Cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất kinh doanh:

+ Theo Quyết định 15/2020 của Chính phủ: NHCSXH đã cho vay 03 khách hàng là người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc cho 433 lao động. Đến nay, không còn dư nợ.

+ Theo Quyết định 23/2021 của Chính phủ: NHCSXH đã cho vay 18 khách hàng, trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất cho 3.093 lao động, tổng số tiền 11,34 tỷ đồng. Trong đó: 11 khách hàng là người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc cho 1.037 lao động, dư nợ 3,86 tỷ đồng; 07 khách hàng là người sử dụng lao động vay vốn phục hồi sản xuất kinh doanh cho 2.056 lao động, dư nợ 7,48 tỷ đồng.

c) Chính sách miễn giảm thuế, gia hạn thời hạn tiền thuế và tiền thuê đất

- Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể: Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ cho các cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo

phương pháp khấu trừ; giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ cho cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu. Số thuế ước giảm trong 5 tháng đầu năm 2022: 130.000 triệu đồng.

- Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15 ngày 31/12/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung tiểu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018, theo đó mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay giảm 50% từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn quy định mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn, mỡ nhờn giảm 50% từ ngày 01/4/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Do đó, số thuế bảo vệ môi trường 6 tháng đầu năm ước giảm: 70.000 triệu đồng.

- Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo Nghị định 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ: số thuế ước gia hạn 6 tháng đầu năm 2022 là 200.000 triệu đồng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp tục có nhiều dấu hiệu khởi sắc và liên tục duy trì tốc độ phát triển, các chỉ tiêu kinh tế tăng so với cùng kỳ năm trước như: (GRDP) ước tăng 12,58%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 21,5%, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 16,5%, thu ngân sách nhà nước ước tăng 15%... Các chế độ về an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho nhân dân được thực hiện đầy đủ theo quy định; đồng thời, tiếp tục tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đẩy mạnh tiêm chủng vắc-xin và đến nay dịch COVID-19 đã được kiểm soát tốt trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả trong việc tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc của nhân dân (quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, ô nhiễm môi trường, các dự án chậm tiến độ, khai thác khoáng sản trái phép,...). Bên cạnh đó, cán bộ và Nhân dân Khánh Hòa đã chuẩn bị tốt các điều kiện để đón khách du lịch đến với Khánh Hòa trong dịp Lễ 30/4 – 1/5 và dịp hè năm 2022; đã chuẩn bị tốt và khởi động các chuỗi sự kiện kích cầu du lịch, truyền thông quảng bá đón chào du khách với thông điệp “Nha Trang – Khánh Hòa, điem đến an toàn, chất lượng, hấp dẫn và thân thiện”. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng chống tham nhũng tiếp tục được tỉnh Khánh Hòa chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: kết quả việc khắc phục các sai phạm, nhất là thu hồi tài sản thất thoát theo Thông báo số 680-TB/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kết luận

số 250/KL-TTCP của Thanh tra Chính phủ còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra; tiến độ thực hiện và giải ngân đầu tư công 6 tháng đầu năm 2022 còn chậm.

Một số khó khăn, thách thức trong thời gian tới như sau:

- Nguy cơ bùng phát dịch Covid-19 do các biến chủng mới và các dịch bệnh khác vẫn hiện hữu, đe dọa tiến trình phục hồi của nền kinh tế nếu không quyết liệt, tập trung thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội; rủi ro lạm phát, nợ xấu gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn.

- Qua đánh giá 6 tháng đầu năm 2022, diện tích đất gieo trồng giảm so với cùng kỳ năm trước, ảnh hưởng đến sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn tỉnh, do vậy cần có sự chỉ đạo rà soát, đánh giá, nâng cao hiệu quả sản xuất của ngành nông nghiệp.

- Tình hình chiến sự căng thẳng giữa Nga và Ukraine sẽ gây nhiều tác động, khó khăn đến các ngành kinh tế như du lịch, xuất khẩu trong thời gian tới. Giá xăng, dầu cùng với các nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất liên tục tăng đã gây áp lực đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của nền kinh tế.

- Các thế lực thù địch lợi dụng không gian mạng, nền tảng số để triển khai các hoạt động chống phá Nhà nước.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 và những khó khăn thách thức trong thời gian tới, nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022, các sở, ban, ngành, địa phương cần kiên định và đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

II.1 Nhiệm vụ, giải pháp chung

1. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh); Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

2. Tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19. Thường xuyên bám sát diễn biến, đánh giá và dự báo tình hình dịch; sẵn sàng các kịch bản phòng, chống dịch cho mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị (ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh). Khẩn trương triển khai Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

4. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 81-KH/BKTTW, ngày 16/5/2022 của Ban Kinh tế Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 16/8/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm 2010 và Kết luận số 25-KL/TW, ngày 02/8/2012 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW.

5. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với công tác lập quy hoạch: Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm; quy hoạch phân khu thuộc đô thị mới Cam Lâm. Phê duyệt hoàn thành các quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030; đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh và tiên tới phủ kín quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

6. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, bao gồm: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

7. Tiếp tục đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công gắn với việc làm rõ trách nhiệm người đứng đầu trong đảm bảo tiến độ và chất lượng. Quyết liệt tháo gỡ vướng mắc, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tiếp tục rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kiên quyết thực hiện việc cắt giảm các dự án chưa cấp bách, chưa thật sự cần thiết để điều chuyển và tập trung vốn thực hiện các dự án trọng điểm; cơ cấu lại đầu tư công theo hướng đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không manh mún, dàn trải. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia; xác định việc đẩy mạnh giải ngân là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, bảo đảm giải ngân hết số vốn được giao, không để nảy sinh tham nhũng, tiêu cực, lãng phí nguồn lực.

8. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến thế giới và hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương để kịp thời xây dựng các giải pháp nhằm chủ động đối phó, thích ứng, duy trì sự ổn định và phát triển kinh tế của tỉnh. Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ kịp thời cho người dân, doanh nghiệp theo đúng chủ trương, chính sách của

Đảng và Nhà nước; chủ động nắm bắt tình hình tranh chấp lao động để phối hợp với các cơ quan liên quan có giải pháp hỗ trợ xử lý kịp thời, hiệu quả, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động.

9. Đẩy nhanh tiến độ khắc phục, xử lý đối với các dự án có vi phạm qua kết luận thanh tra, kiểm tra. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của quốc gia, của tỉnh, đảm bảo chất lượng và tiến độ quy định.

10. Triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh thỏa thuận hợp tác với các tập đoàn lớn về phát triển công nghệ thông tin, đảm bảo việc đầu tư chuyển đổi số trong toàn tỉnh có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR-Index) của tỉnh. Đồng thời, rà soát, tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

11. Tăng cường công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, tiêu cực, sai sự thật trên các nền tảng số, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 thực chất, linh hoạt, hiệu quả.

12. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng; tăng cường trao đổi, phối hợp với các cơ quan ở trung ương, tạo sự thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài. Kiên quyết thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khắc phục các sai phạm sau kiểm tra, thanh tra.

13. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các tệ nạn xã hội khác. Chủ động các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông và phòng, chống thiên tai, cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

II.2 Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tập trung thực hiện hiệu quả các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, bảo đảm an dân, an sinh, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách theo quy định Chính phủ để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, người lao động vượt qua khó khăn của đại dịch COVID-19, nhanh chóng hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, lưu thông hàng hoá, lao động. Tăng cường tiêm chủng an toàn cho trẻ em từ 5 tuổi

đến dưới 12 tuổi và tiêm vét cho trẻ từ 12 tuổi đến 17 tuổi theo hướng dẫn của cơ quan chức năng có thẩm quyền; rà soát, quản lý các đối tượng, nhóm người có nguy cơ cao chưa tiêm vắc-xin mũi 3 và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tính tự giác của người dân trong phòng, chống dịch. Thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn về điều trị, hạn chế tối đa số ca chuyên nặng, tử vong; chủ động bảo đảm tại chỗ đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và các điều kiện khác phục vụ công tác điều trị trên địa bàn tương ứng với các kịch bản dịch bệnh; kịp thời thông báo cho cấp có thẩm quyền nhu cầu hỗ trợ về nhân lực, vật tư, thuốc khi cần thiết, nhất là đối với các địa bàn có số ca mắc tăng cao và nhiều đối tượng có nguy cơ cao. Không để xảy ra quá tải hệ thống y tế. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách theo quy định Chính phủ để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, người lao động vượt qua khó khăn của đại dịch COVID-19, nhanh chóng hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, lưu thông hàng hoá, lao động

2. Triển khai thực hiện tốt công tác chuẩn bị tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022, đảm bảo đúng quy chế, quy định và không để xảy ra tiêu cực, sai sót trong kỳ thi. Trong đó, khẩn trương xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình diễn ra kỳ thi, nhất là việc đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các địa phương tổ chức điểm thi; phối hợp tăng cường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các địa điểm ăn uống xung quanh điểm thi; đồng thời, đảm bảo thực hiện các biện pháp phòng chống COVID-19 theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Phát huy mạnh mẽ dư địa tăng trưởng trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, từng dự án lớn:

a) Đối với ngành thương mại, dịch vụ: Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá trực tiếp các sản phẩm đến người tiêu dùng của các thị trường nước ngoài, đặc biệt là các nước mà Việt Nam đã ký kết hiệp định thương mại tự do. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động thương mại điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tham gia quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, mua bán hàng hóa thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

b) Đối với ngành du lịch: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch mở cửa lại hoạt động du lịch đảm bảo an toàn, hiệu quả trong điều kiện bình thường mới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo chỉ đạo tại Phương án số 829/PA-BVHTTDL ngày 15/3/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Triển khai các chương trình, kế hoạch kích cầu thu hút khách du lịch kết hợp đồng bộ với hoạt động truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch Khánh Hòa, đặc biệt chuẩn bị tốt công tác tổ chức Chương trình Liên hoan Du lịch Biển Nha Trang 2022; Diễn đàn, Hội thảo hợp tác, xúc tiến du lịch giữa tỉnh Khánh Hòa và Ấn Độ,...

Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát tốt hoạt động du lịch; thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm

pháp luật về kinh doanh du lịch, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm,...nhằm nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp và thúc đẩy quảng bá, kích cầu du lịch Nha Trang – Khánh Hòa.

c) Đối với hoạt động xuất - nhập khẩu, sản xuất công nghiệp:

- Chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu để kịp thời triển khai các giải pháp tháo gỡ, hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường cập nhật thông tin phổ biến đến các doanh nghiệp về nhu cầu nhập khẩu của thị trường nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp khai thác những lợi thế ưu đãi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã tham gia ký kết; tổ chức các hội nghị phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có như: Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy, các Cụm công nghiệp Sông Cầu, Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân, Nhà máy Nhiệt điện Vân Phong 1,...; hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư đối với Cụm công nghiệp Tân Lập. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu mới, như các nhà máy sản xuất tại CCN Trảng É, CCN Diên Phú-VCN.

d) Đối với ngành nông, lâm, thủy sản: Thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để duy trì, ổn định sản xuất, tiêu thụ nông sản, không để đứt gãy chuỗi cung ứng lương thực, thực phẩm thiết yếu, không để xảy ra tổn động sản phẩm không tiêu thụ được cũng như việc trực lợi, tăng giá nông sản làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Đẩy mạnh sản xuất nông lâm ngư nghiệp; nâng cao hiệu quả sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản là yếu tố quan trọng, bảo đảm sự ổn định xã hội. Tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thủy hải sản để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng và khai thác thủy hải sản; ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin để kết nối giữa các công đoạn sản xuất – thương mại – tiêu dùng.

đ Triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021-2025. Theo đó, tập trung xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị đã được quy hoạch trên địa bàn tỉnh; phát triển Khu kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ, Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

e) Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, gắn với yêu cầu chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp tư nhân trong nước. Tăng cường thu hút FDI quy mô lớn và các ngành công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường. Thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư kết hợp xúc tiến thương mại, du lịch trong và ngoài nước nhằm tiết kiệm chi phí; chú trọng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, tăng cường hình thức xúc tiến đầu tư trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid -19, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư, kinh doanh.

4. Tập trung xây dựng Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa, Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành Trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, Đề án thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương để kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt nhằm góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy.

5. Hoàn thiện Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 16/8/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm 2010 và Kết luận số 25-KL/TW, ngày 02/8/2012 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, trình Tỉnh ủy ban hành, báo cáo Ban Kinh tế Trung ương đúng thời gian quy định.

6. Chuẩn bị tốt các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 11 và Kỳ họp HĐND tỉnh thứ 6. Xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước của tỉnh để thực hiện các Chương trình MTQG theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và ban hành Đề án giảm nghèo đối với huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2021-2025.

7. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong đảm bảo tiến độ, chất lượng và coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2022. Bên cạnh đó, tiếp tục tập trung chỉ đạo tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án giao thông trọng điểm, đảm bảo ổn định đời sống của người dân tái định cư; làm tốt công tác quy hoạch khai thác khoáng sản và quản lý các mỏ vật liệu, tăng cường quản lý chặt chẽ giá vật liệu theo quy định, xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến đất rừng, đất lúa nhằm tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án giao thông trọng điểm, đảm bảo tiến độ và chất lượng. Khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch và triển khai hoàn thành bán đấu giá quyền sử dụng đất, trong đó bao gồm 3,36 ha tại khu Kho cảng Bình Tân, các phòng khám đa khoa khu vực Nha Trang và 22 lô đất tại Khu tái định cư Vĩnh Thái để bổ sung nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và sớm đưa vào hoạt động các dự án trọng điểm của quốc gia, của tỉnh, đảm bảo chất lượng và tiến độ quy định, như: Dự án cao tốc Bắc – Nam, Đường dây 500kV nhiệt điện Vân Phong – Nhiệt điện Vĩnh Tân, Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang, Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa, Tỉnh lộ 3, Đường Vành đai 2 và Nút giao Ngọc Hội, Nhà văn hóa Thiệu nhi tỉnh, Kè sông Cái, Đập ngăn mặn sông Cái Nha Trang; các Cụm công nghiệp Diên Phú, Khu Công nghiệp Dốc Đá Trắng,...; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi tối đa để thu hút nhà đầu tư vào lấp đầy diện tích và khẩn trương đẩy nhanh tiến độ khởi công các dự án thứ cấp tại Cụm công nghiệp Trảng É, Khu công nghiệp Sông Cầu.

8. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển nền kinh tế số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ:

a) Tập trung triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 Thúc đẩy chuyên đổi số toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Ưu tiên nguồn lực tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; triển khai các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Thúc đẩy phát triển mạnh thị trường khoa học và công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp để đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải mã công nghệ; mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

9. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa ngay sau khi Nghị quyết được Quốc hội thông qua.

10. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để bổ sung khai thác nguồn thu, tích cực thu nợ đọng thuế, phấn đấu thu ngân sách năm 2022 vượt chỉ tiêu đề ra. Ưu tiên bố trí kinh phí để chi đầu tư phát triển, công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội.

11. Tiếp tục tập trung chỉ đạo kiểm tra, xử lý, sớm hoàn thành việc khắc phục các sai phạm theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, nhất là những việc thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh; đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án có liên quan. Tích cực phối hợp với các cơ quan, Bộ, ngành Trung ương để xem xét, có ý kiến giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về cơ chế, pháp lý trong tổ chức thực hiện kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ.

12. Chủ động rà soát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi, hồ đập, các khu vực trọng điểm xung yếu, các khu vực có dân cư sinh sống ven sông, suối có nguy cơ sạt lở,... từ đó xây dựng phương án cụ thể khắc phục, xử lý kịp thời trước mùa mưa bão trong năm 2022; thực hiện tốt phương châm “Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”.

13. Các lực lượng chức năng (Công an, Hải quan, Biên phòng, Quản lý thị trường, các cơ quan thanh tra chuyên ngành) tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo: 138/CP, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chủ động xây dựng và triển khai các kế hoạch chuyên đề nhằm triệt phá các đường dây, băng nhóm tội phạm, ổ nhóm buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, nhất là đối với các mặt hàng và tại các địa bàn trọng điểm.

14. Tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc và các tệ nạn xã hội khác. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho người dân, đảm bảo giảm 03 tiêu chí về tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. Xây dựng phương án phân luồng tuyến đảm bảo giao thông, chống ùn tắc giao thông cục bộ nội thành Nha Trang phục vụ thi công cầu Xóm Bống và mùa cao điểm du lịch.

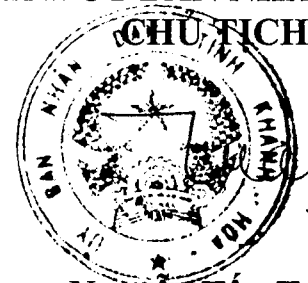
UBND tỉnh kính báo cáo./.

(Đính kèm Phụ lục báo cáo số 1, 2, 3)

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (85b);
- Các đại biểu HĐND tỉnh (90b);
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HM, TP, HP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Tấn Tuân

Biểu số 1
CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022 so với	
				Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Kế hoạch năm 2022	6 tháng năm 2021
1	GRDP theo giá so sánh năm 2010	Tỷ đồng	23.335,3	48.309,5	26.270,6	54,38	112,58
-	GRDP theo ngành kinh tế:	Tỷ đồng	20.811,0	42.816,7	23.662,1	55,26	113,70
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	3.199,4	5.456,3	3.220,1	59,02	100,65
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	6.807,4	15.900,4	7.766,7	48,85	114,09
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4.726,3</i>	<i>10.620,0</i>	<i>5.429,2</i>	<i>51,12</i>	<i>114,87</i>
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	10.804,3	21.460,0	12.675,2	59,06	117,32
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	2.524,3	5.492,8	2.608,5	47,49	103,34
2	GRDP (giá hiện hành)	Tỷ đồng	40.039,2	88.504,3	46.128,5		
-	GRDP theo ngành kinh tế:	Tỷ đồng	35.800,5		41.638,6		
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	5.932,3		6.199,4		
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	11.403,3		13.586,0		
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>8.125,2</i>		<i>9.629,9</i>		
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	18.464,9		21.853,1		
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	4.238,7		4.489,9		
3	Cơ cấu Tổng giá trị gia tăng theo ngành kinh tế (giá hiện hành)	%	100,00		100,00		
-	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	14,81		13,44		
-	Công nghiệp và xây dựng	%	28,48		29,45		
-	Dịch vụ	%	46,12		47,38		
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	10,59		9,73		
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng/người		70,46			
3	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn	Tỷ đồng	33.337,8	61.681,3	40.500,0	65,7	121,5
4	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	601,2	1.365,0	790,0	57,9	131,4
5	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	321,2	850,0	460,0	54,1	143,2
6	Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	7.268,0	12.015	8.360	69,6	115,0
	<i>Trong đó:</i>						
	- Thu thuế xuất, nhập khẩu	Tỷ đồng	973,4	2.075	1.960	94,5	201,4
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	6.294,6	9.940	6.400	64,4	101,7
	<i>Trong đó:</i>						
	+ Thu từ kinh tế Trung ương	Tỷ đồng	255,3	435,00	215	49,4	84,2
	+ Thu quốc doanh địa phương	Tỷ đồng	1.551,3	2.543,00	1.537	60,4	99,1
	+ Thu ngoài quốc doanh	Tỷ đồng	1.512	2.376,00	1.500	63,1	99,2
	+ Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	Tỷ đồng	539,7	770,00	540	70,1	100,1
7	Chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	5.108,4	10.629,8	5.476,2	51,5	107,2
8	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	23.615,1	61.978,4	26.293,0	42,4	111,3

Biểu số 2

CÁC CHỈ TIÊU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP, DỊCH VỤ, XUẤT NHẬP KHẨU

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022 so với	
				Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Kế hoạch năm 2022	6 tháng năm 2021
A	NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN						
1	Năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn						
a)	Lúa cả năm:						
	- Năng suất	Tạ/ha	69,28	58,36	64,22	110,04	92,70
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,138	0,2640	0,128	48,45	92,61
b)	Ngô:						
	- Năng suất	Tạ/ha	23,13	21,80	22,33	102,43	96,54
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,00286	0,0118	0,00265	22,57	92,70
c)	Mía						
	- Năng suất	Tạ/ha	489,83	490	506,7	103,40	103,43
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,509	0,509	0,466	91,48	91,45
2	Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu						
	- Lợn	Nghìn con	251,22	284,26	270,25	95,07	107,57
	- Trâu, bò	Nghìn con	79,41	79,63	77,95	97,90	98,16
	- Gia cầm	Triệu con	3,13	3,22	3,18	98,74	101,42
3	Lâm nghiệp						
	- Diện tích rừng trồng mới tập trung	Nghìn ha	0,22		0,14		64,55
	- Tỷ lệ che phủ rừng	%		47,5			
4	Thủy sản	Nghìn tấn	67,61	113,76	68,05	59,82	100,66
	- Sản lượng khai thác	Nghìn tấn	59,77	95,15	59,64	62,69	99,79
	- Sản lượng nuôi trồng	Nghìn tấn	7,84	18,61	8,41	45,18	107,25
B	CÔNG NGHIỆP						
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ năm 2020	%	93,32	105,0	116,50		
	- Công nghiệp khai khoáng	%	64,58		92,63		
	- Công nghiệp chế biến, chế tạo	%	92,92		117,08		
	- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, hơi nước	%	101,19		106,72		
	- Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải	%	92,52		99,68		
2	Một số sản phẩm chủ yếu:						
	- Điện sản xuất	Tr.kwh	247,6	650,0	300,0	46,15	121,18
	- Bia các loại (bia đóng lon và bia đóng chai)	Nghìn lít	21.773	62.000,0	23.300,0	37,58	107,02
	- Đường các loại	Nghìn tấn	97,8	110,0	113,7	103,36	116,23
	- Nước yến	Nghìn lít	31.747	74.000,0	35.000,0	47,30	110,25
	- Thuốc lá điều	Triệu bao	392,6	790,0	460,0	58,23	117,17
	- Thủy sản đông lạnh	Nghìn tấn	32,8	88,0	43,0	48,86	130,99
C	DỊCH VỤ						
	- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành)	Tỷ đồng	33.337,8	61.681,3	40.500,0	65,66	121,48
	- Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	1.793,5	4.000,0	5.500,0	137,50	306,67
	- Khách lưu trú	Nghìn lượt	457,6	1.200,0	1.046,0	87,17	228,58
	<i>Trong đó: Khách quốc tế</i>	<i>Nghìn lượt</i>	<i>19,1</i>	<i>40,0</i>	<i>43,0</i>	<i>107,50</i>	<i>225,10</i>
	- Ngày khách lưu trú	Nghìn ngày	1.149,7	3.440,0	2.475,0	71,95	215,28



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022 so với	
				Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Kế hoạch năm 2022	6 tháng năm 2021
	<i>Trong đó: Ngày khách quốc tế</i>	<i>Nghìn ngày</i>	83,5	190,0	211,0	111,05	252,71
D	XUẤT NHẬP KHẨU						
1	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	601,2	1.365	790,0	57,88	131,41
	- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:						
	+ Thủy sản	Triệu USD	273,16		420,50		153,94
	+ Cà phê	Triệu USD	56,58		57,82		102,19
	+ Đóng tàu	Triệu USD	156,26		149,75		95,84
2	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	321,2	850,0	460,0	54,12	143,22
	- Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu:						
	+ Nguyên liệu thủy sản	Triệu USD	111,40		175,91		157,91
	+ Máy móc thiết bị, phụ tùng	Triệu USD	61,73		85,50		138,50
	+ Sắt thép các loại	Triệu USD	22,89		70,00		305,81

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022 so với	
				Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Kế hoạch năm 2022	6 tháng năm 2021
	<i>Trong đó: Ngày khách quốc tế</i>	<i>Nghìn ngày</i>	83,5	190,0	211,0	111,05	252,71
D	XUẤT NHẬP KHẨU						
1	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	601,2	1.365	790,0	57,88	131,41
	- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:						
	+ Thủy sản	Triệu USD	273,16		420,50		153,94
	+ Cà phê	Triệu USD	56,58		57,82		102,19
	+ Đóng tàu	Triệu USD	156,26		149,75		95,84
2	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	321,2	850,0	460,0	54,12	143,22
	- Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu:						
	+ Nguyên liệu thủy sản	Triệu USD	111,40		175,91		157,91
	+ Máy móc thiết bị, phụ tùng	Triệu USD	61,73		85,50		138,50
	+ Sắt thép các loại	Triệu USD	22,89		70,00		305,81

Biểu số 3
CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2021	Năm 2022		Ước thực hiện 6 tháng năm 2022 so với	
				Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 6 tháng năm 2022	Kế hoạch năm 2022	6 tháng năm 2021
I	DÂN SỐ						
1	- Dân số trung bình	Triệu người		1,256			
2	- Tỷ số giới tính khi sinh (bé trai so với 100 bé gái)	%	109,9	109,2			
3	- Tỷ lệ dân số đô thị (tỷ lệ đô thị hóa)	%		62			
II	LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM						
1	Tổng số lao động đang làm việc	Ngh.người	665,9	659,9	654,7	99,2	98,3
2	Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm	Người		11.500	6300,0	54,8	
3	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	37,0	100	87	87,0	235,1
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	80,5	82	81,5		
	<i>Trong đó:</i>						
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	26,05	27,6	27,15		
5	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện)	%	24,16	27,76	22,82		
6	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	19,93	21,88	19,18		
III	GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)						
1	- Tổng số hộ của toàn tỉnh/thành phố	Nghìn hộ		333,960			
2	- Số hộ nghèo	Nghìn hộ		11,784			
3	- Tỷ lệ hộ nghèo	%		3,53			
4	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%		0,33			
IV	NÔNG THÔN MỚI						
1	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã		65			
2	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%		70,7			
V	Y TẾ - XÃ HỘI						
1	- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	92,47	93,0	92,03		
2	- Số giường bệnh công lập/1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	32,1	33,0			
3	- Số bác sỹ công lập/1 vạn dân	Bác sỹ	8	9,0			
4	- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100	100,0			
5	- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100,0			
6	- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	2,6	4,8			
7	- Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,3	5,3			